

Phụ lục III
CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG
VÀ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026
A	B	1
<u>A</u>	<u>NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</u>	
I	Thu NSTW hưởng theo phân cấp	1.225.356
1	Thu thuế, phí và các khoản thu khác	1.216.856
2	Thu từ nguồn viện trợ	8.500
II	Tổng chi NSTW	1.809.056
1	Chi NSTW theo phân cấp	1.329.906
2	Chi bổ sung cho NSDP	479.150
	- Chi bổ sung cân đối	238.421
	- Chi bổ sung có mục tiêu để thực hiện các đề án, dự án, chế độ, nhiệm vụ, chính sách theo quy định	187.175
	- Chi bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng cả năm 2026	53.554
III	Bội chi NSTW	583.700
<u>B</u>	<u>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</u>	
I	Tổng thu NSDP	1.807.100
1	Thu NSDP hưởng theo phân cấp	1.304.111
2	Thu bổ sung từ NSTW	479.150
	- Bổ sung cân đối	238.421
	- Bổ sung có mục tiêu để thực hiện các đề án, dự án, chế độ, nhiệm vụ, chính sách theo quy định	187.175
	- Bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng cả năm 2026	53.554
3	Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương	23.839
II	Tổng chi NSDP	1.829.200
1	Chi cân đối NSDP theo phân cấp (không kể bổ sung có mục tiêu từ NSTW)	1.588.471
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của NSTW, bổ sung để đảm bảo tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng cả năm 2026	240.729
III	Bội chi NSDP ⁽¹⁾	22.100
1	Bội chi của các địa phương có bội chi NSDP	22.439
2	Bội thu của các địa phương có bội thu NSDP	339

Ghi chú:

(1) Chênh lệch giữa số bội chi của các địa phương có bội chi NSDP và số bội thu của các địa phương có bội thu NSDP.

Thư